

MINH BẠCH HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM DU LỊCH THEO QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT VIỆT NAM: THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP

VÕ THỊ KIM THƯ

Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh

Ly Tu Trong College of Ho Chi Minh City

Email: vothikimthu@littc.edu.vn

Ngày nhận bài: 12/6/2026

Ngày sửa bài: 28/6/2026

Ngày duyệt đăng bài: 14/7/2026

Tóm tắt:

Bài viết phân tích các quy định pháp luật hiện hành về tính minh bạch hợp đồng, đánh giá thực trạng triển khai và làm rõ những bất cập của các điều khoản mẫu hiện nay. Trên cơ sở phương pháp phân tích, tổng hợp và so sánh, kết quả nghiên cứu cho thấy, khung pháp lý về nghĩa vụ giải thích hợp đồng còn tồn tại một số hạn chế như tiêu chí phân định "điều khoản rõ ràng" chưa định lượng cụ thể, và cơ chế chế tài xử lý lỗi đại lý tư vấn sai lệch còn lỏng lẻo. Từ đó, bài viết đề xuất một số giải pháp nhằm hoàn thiện Luật Kinh doanh bảo hiểm, góp phần nâng cao hiệu quả bảo vệ quyền lợi hợp pháp cho khách hàng và thúc đẩy thị trường phát triển bền vững.

Từ khóa: minh bạch, hợp đồng bảo hiểm du lịch, pháp luật Việt Nam, thực trạng, giải pháp

Transparency of travel insurance contracts under Vietnamese law: Current status and solutions

Abstract:

This study analyzes Vietnamese legal provisions on transparency in travel insurance contracts, evaluates their practical implementation, and identifies shortcomings in standard contractual terms. Using analytical, synthetic, and comparative methods, the study finds that current regulations require insurers to provide information and explain contractual provisions, particularly liability exclusions. However, the legal framework lacks specific standards for clear language, presentation, font size, prominent disclosure, and standardized summaries of key terms. Enforcement mechanisms and sanctions for inaccurate advice by insurance agents also remain insufficient. The study recommends improving the Law on Insurance Business, standardizing contract formats and pre-contractual information, strengthening supervision and penalties, preserving evidence of advisory activities, and applying consumer-friendly interpretation principles. These measures would enhance protection for policyholders and support the transparent and sustainable development of Vietnam's travel insurance market.

Keywords: transparency, travel insurance contracts, Vietnamese law, current status, solutions

1. Đặt vấn đề

Trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế và sự phục hồi của ngành du lịch, bảo hiểm du lịch ngày càng trở thành công cụ quan trọng giúp hành khách quản trị rủi ro tài chính. Luật Kinh doanh bảo hiểm năm 2022 (sửa đổi, bổ sung năm 2025) đã tăng cường yêu cầu về minh bạch thông tin và bảo vệ quyền lợi người tham gia bảo hiểm. Tuy nhiên, thực tiễn sau đại dịch cho thấy tranh chấp về hợp đồng bảo hiểm du lịch vẫn gia tăng, chủ yếu liên quan đến phạm vi bồi thường và điều khoản loại trừ trách nhiệm. Nguyên nhân chủ yếu là sự bất cân xứng thông tin giữa doanh nghiệp bảo hiểm và người mua, cùng với hợp đồng mẫu khó hiểu và hoạt động tư vấn chưa đầy đủ. Bài viết phân tích khung pháp lý hiện hành, chỉ ra những bất cập trong thực tiễn áp dụng và đề xuất giải pháp hoàn thiện nhằm nâng cao tính minh bạch của hợp đồng bảo hiểm du lịch tại Việt Nam.

2. Cơ sở lý luận và khung pháp lý về tính minh bạch hợp đồng bảo hiểm du lịch

2.1. Khái niệm và đặc điểm của hợp đồng bảo hiểm du lịch

Hợp đồng bảo hiểm du lịch là một dạng cụ thể của hợp đồng bảo hiểm phi nhân thọ, ghi nhận sự thỏa thuận giữa bên mua bảo hiểm và doanh nghiệp bảo hiểm (DNBH) (Quốc hội, 2022). Theo đó, bên mua bảo hiểm có nghĩa vụ đóng phí bảo hiểm, còn doanh nghiệp bảo hiểm có trách nhiệm bồi thường hoặc chi trả tiền bảo hiểm khi xảy ra sự kiện bảo hiểm thuộc phạm vi bảo hiểm đã thỏa thuận (Quốc hội, 2022). Đối với bảo hiểm du lịch, phạm vi bảo hiểm thường bao gồm các rủi ro như tai nạn cá nhân, chi phí y tế do ốm đau hoặc thương tật, mất hoặc thất lạc hành lý, hủy hoặc gián đoạn chuyến đi, tùy thuộc vào điều khoản của từng sản phẩm bảo hiểm (UNWTO, 2019; OECD, 2023). Đặc thù của loại hợp đồng này là tính gia nhập (contract of adhesion), theo đó người mua bảo hiểm thường không có cơ hội thương lượng từng điều khoản mà chủ yếu chấp nhận hoặc từ chối hợp đồng theo mẫu do doanh nghiệp bảo hiểm soạn thảo (Keeton & Widiss, 1988; Clarke, 2017).

2.2. Khung pháp lý về tính minh bạch hợp đồng bảo hiểm theo pháp luật Việt Nam

2.2.1. Nghĩa vụ cung cấp thông tin và giải thích điều khoản của DNBH

Là nhóm quy phạm chủ động thiết lập trách nhiệm của doanh nghiệp bảo hiểm (DNBH) ngay từ giai đoạn tiền hợp đồng, nghĩa vụ cung cấp thông tin và giải thích điều khoản đóng vai trò cốt lõi trong việc bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng (Quốc hội, 2022). Theo đó, DNBH không chỉ dừng lại ở nghĩa vụ giao nộp văn bản mà phải chủ động giải thích một cách đầy đủ, trung thực và rõ ràng về quyền lợi cũng như nghĩa vụ của các bên; nội dung diễn đạt phải dễ hiểu, tránh lạm dụng các thuật ngữ chuyên ngành phức tạp khi chưa được định nghĩa cụ thể (Quốc hội, 2022). Trọng tâm của nghĩa vụ này đặt vào các điều khoản loại trừ trách nhiệm - nguyên nhân hàng đầu dẫn đến các tranh chấp pháp lý - buộc DNBH phải giải thích đặc biệt kỹ lưỡng để bên mua nhận thức rõ phạm vi rủi ro thực tế được bảo vệ (Quốc hội, 2022). Nếu DNBH vi phạm các nghĩa vụ này khiến khách hàng không hiểu rõ hoặc hiểu sai bản chất hợp đồng, hệ quả pháp lý có thể phát sinh như bên mua có quyền yêu cầu chấm dứt hoặc tuyên bố giao dịch vô hiệu theo quy định của pháp luật dân sự, đồng thời yêu cầu bồi thường thiệt hại khi có đủ căn cứ pháp lý (Quốc hội, 2015; Quốc hội, 2022).

2.2.2. Hình thức thể hiện của hợp đồng bảo hiểm

Tính minh bạch của hợp đồng bảo hiểm không chỉ dừng lại ở mặt nội dung mà còn phải được thể hiện thông qua cách trình bày trực quan của hợp đồng nhằm giúp người tiêu dùng dễ dàng nhận diện các điều khoản quan trọng, đặc biệt là điều khoản loại trừ trách nhiệm (European Commission, 2023; IAIS, 2019). Theo đó, các điều khoản loại trừ trách nhiệm nên được trình bày tách biệt và làm nổi bật bằng các kỹ thuật định dạng như in đậm, tiêu đề riêng hoặc các phương thức nhấn mạnh khác để bảo đảm khả năng tiếp cận

thông tin của bên mua (IAIS, 2018). Mục tiêu của các tiêu chuẩn này là tăng cường tính minh bạch và giúp người tiêu dùng bình thường có thể nhận biết các điều khoản bất lợi trước khi quyết định giao kết hợp đồng (European Commission, 2023).

2.2.3. Nguyên tắc giải thích có lợi cho khách hàng

Đây là quy phạm mang tính "phòng ngự" và là công cụ được áp dụng ở giai đoạn phát sinh tranh chấp, khi cần có sự can thiệp của cơ quan tài phán (Quốc hội, 2022). Quy định này nhằm cân bằng vị thế giữa các bên trong hợp đồng bảo hiểm, xuất phát từ đặc điểm hợp đồng bảo hiểm là hợp đồng theo mẫu, trong đó bên mua thường không có cơ hội đàm phán các điều khoản do doanh nghiệp bảo hiểm soạn thảo (Quốc hội, 2022; Quốc hội, 2015). Theo đó, khi hợp đồng tồn tại điều khoản không rõ ràng hoặc có thể được hiểu theo nhiều cách khác nhau, Tòa án hoặc Trọng tài sẽ ưu tiên giải thích theo hướng có lợi cho bên mua bảo hiểm, người được bảo hiểm hoặc người thụ hưởng (Quốc hội, 2022). Về ý nghĩa thực tiễn, nguyên tắc này góp phần bảo vệ bên yếu thế trong quan hệ hợp đồng, đồng thời tạo động lực để doanh nghiệp bảo hiểm xây dựng điều khoản hợp đồng rõ ràng, minh bạch và dễ hiểu hơn (Quốc hội, 2022; Clarke, 2017).

3. Thực trạng quy định pháp luật hiện hành về hợp đồng bảo hiểm du lịch tại Việt Nam

3.1. Những kết quả đạt được từ cải cách pháp lý

Việc ban hành Luật Kinh doanh bảo hiểm năm 2022, sửa đổi bổ sung năm 2025 cùng các văn bản hướng dẫn thi hành như Nghị định số 46/2023/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm năm 2022 và Thông tư số 67/2023/TT-BTC hướng dẫn chi tiết thi hành Luật Kinh doanh bảo hiểm 2022 và Nghị định 46/2023/NĐ-CP đã góp phần hoàn thiện khung pháp lý điều chỉnh hoạt động kinh doanh bảo hiểm, tăng cường tính minh bạch, bảo vệ quyền lợi của bên mua bảo hiểm và thúc đẩy sự phát triển ổn định của thị trường bảo hiểm Việt Nam (Quốc hội, 2022; Chính phủ, 2023; Bộ Tài chính, 2023).

Thứ nhất, Luật Kinh doanh bảo hiểm năm 2022 tăng cường yêu cầu về minh bạch thông tin thông qua việc quy định doanh nghiệp bảo hiểm phải cung cấp đầy đủ, chính xác thông tin và giải thích rõ các điều khoản của hợp đồng, đặc biệt là điều khoản loại trừ trách nhiệm bảo hiểm, trước khi giao kết hợp đồng (Quốc hội, 2022; Bộ Tài chính, 2023).

Thứ hai, pháp luật củng cố trách nhiệm của doanh nghiệp bảo hiểm trong việc tuân thủ nguyên tắc trung thực, cung cấp thông tin đầy đủ và thực hiện đúng các nghĩa vụ phát sinh từ hợp đồng; đồng thời tăng cường cơ chế quản trị rủi ro, kiểm soát nội bộ và bảo vệ quyền lợi của bên mua bảo hiểm (Quốc hội, 2022; Chính phủ, 2023).

Thứ ba, Luật Kinh doanh bảo hiểm năm 2022 tiếp tục hoàn thiện cơ chế bảo vệ quyền lợi bên mua bảo hiểm thông qua việc quy định rõ quyền và nghĩa vụ của các bên, nguyên tắc giải thích hợp đồng khi điều khoản không rõ ràng và các phương thức giải quyết tranh chấp theo quy định của pháp luật (Quốc hội, 2022; Bộ Tài chính, 2023).

Thứ tư, việc hoàn thiện khung pháp lý được kỳ vọng góp phần nâng cao tính minh bạch của thị trường, tăng cường niềm tin của nhà đầu tư và người tham gia bảo hiểm, tạo điều kiện cho thị trường bảo hiểm Việt Nam phát triển theo hướng an toàn, bền vững và hội nhập quốc tế (Quốc hội, 2022; Chính phủ, 2023).

3.2. Tồn tại, hạn chế trong quy định pháp luật về hợp đồng bảo hiểm du lịch tại Việt Nam

Thứ nhất, hệ thống quy phạm pháp luật chưa đủ cụ thể và chi tiết. Một trong những hạn chế của pháp luật hiện hành là các quy định về minh bạch hợp đồng bảo hiểm chủ yếu dừng ở các nguyên tắc chung mà chưa thiết lập các tiêu chuẩn kỹ thuật cụ thể về hình thức trình bày và công bố thông tin (Quốc hội, 2022; IAIS, 2019). Luật Kinh doanh bảo hiểm năm 2022 yêu cầu doanh nghiệp bảo hiểm phải giải thích đầy đủ,

rõ ràng các điều khoản của hợp đồng, đặc biệt là điều khoản loại trừ trách nhiệm, nhưng không quy định cụ thể về cỡ chữ, bố cục, mức độ làm nổi bật hay bảng tóm tắt thông tin bắt buộc (Quốc hội, 2022). Điều này khiến việc thực hiện trên thực tế còn phụ thuộc vào từng doanh nghiệp và có thể ảnh hưởng đến mức độ minh bạch của hợp đồng (OECD, 2022).

Thứ hai, cơ chế thực thi và chế tài xử lý vi phạm chưa đồng bộ và đủ mạnh. Mặc dù pháp luật đã quy định trách nhiệm của doanh nghiệp bảo hiểm trong việc cung cấp và giải thích thông tin trước khi giao kết hợp đồng, việc thực thi trên thực tế vẫn phụ thuộc đáng kể vào hoạt động thanh tra, giám sát và cơ chế giải quyết tranh chấp (Quốc hội, 2022; Chính phủ, 2023). Các nghiên cứu quốc tế cũng cho thấy hiệu quả bảo vệ người tiêu dùng không chỉ phụ thuộc vào nội dung quy phạm mà còn phụ thuộc vào cơ chế thực thi và giám sát thị trường (IAIS, 2019; OECD, 2022).

Thứ ba, chưa tiếp cận đầy đủ nguyên tắc bảo vệ người tiêu dùng yếu thế. Hợp đồng bảo hiểm được nhiều học giả xem là một dạng hợp đồng theo mẫu (adhesion contract), trong đó bên mua bảo hiểm thường ở vị thế yếu hơn trong quá trình đàm phán (Keeton & Widiss, 1988; Clarke, 2017). Pháp luật Việt Nam đã ghi nhận nguyên tắc giải thích điều khoản không rõ ràng theo hướng bảo vệ bên không soạn thảo hợp đồng (Quốc hội, 2015; Quốc hội, 2022), tuy nhiên chưa quy định cụ thể về việc sử dụng ngôn ngữ đơn giản (plain language) hoặc các tiêu chuẩn về khả năng đọc hiểu của hợp đồng như nhiều quốc gia đã áp dụng (OECD, 2022; European Commission, 2023).

Thứ tư, thiếu đồng bộ giữa pháp luật bảo hiểm với các luật liên quan. Việc áp dụng pháp luật trong lĩnh vực bảo hiểm cần được đặt trong mối quan hệ thống nhất với pháp luật về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, giao dịch điện tử và hợp đồng theo mẫu nhằm bảo đảm tính đồng bộ của hệ thống pháp luật (Quốc hội, 2022; Quốc hội, 2023a; Quốc hội, 2023b).

4. Giải pháp và kiến nghị nhằm hoàn thiện pháp luật về hợp đồng bảo hiểm du lịch tại Việt Nam

Thứ nhất, hoàn thiện quy định về hình thức và nội dung hợp đồng bảo hiểm

Để nâng cao tính minh bạch và bảo vệ hiệu quả quyền lợi người tiêu dùng trong hoạt động kinh doanh bảo hiểm, cần tiếp tục hoàn thiện các quy định về hình thức và nội dung của hợp đồng bảo hiểm theo hướng cụ thể hóa các tiêu chuẩn trình bày và công bố thông tin, phù hợp với các thông lệ quốc tế về bảo vệ khách hàng trong lĩnh vực tài chính (IAIS, 2019; OECD, 2022).

Về cấu trúc hợp đồng, nên quy định các điều khoản có ảnh hưởng đáng kể đến quyền và lợi ích của bên mua bảo hiểm, như điều khoản loại trừ trách nhiệm, nghĩa vụ của bên mua và các điều kiện quan trọng khác, được trình bày riêng biệt hoặc tóm tắt rõ ràng nhằm nâng cao khả năng tiếp cận thông tin của người tiêu dùng (European Commission, 2023; IAIS, 2019).

Về hình thức trình bày, có thể nghiên cứu quy định các tiêu chuẩn kỹ thuật nhằm làm nổi bật những điều khoản quan trọng của hợp đồng, đồng thời bảo đảm khả năng đọc và nhận diện thông tin của người tiêu dùng. Những tiêu chuẩn này cần được xây dựng trên cơ sở tham khảo kinh nghiệm quốc tế và phù hợp với điều kiện của Việt Nam (OECD, 2022; European Commission, 2023).

Về ngôn ngữ sử dụng, cần khuyến khích áp dụng nguyên tắc plain language nhằm giúp người tiêu dùng dễ dàng hiểu được quyền và nghĩa vụ của mình, hạn chế việc sử dụng thuật ngữ chuyên môn hoặc quy định kỹ thuật phức tạp mà không có giải thích đầy đủ (OECD, 2022). Bên cạnh đó, có thể nghiên cứu áp dụng mô hình Summary of Key Terms hoặc các tài liệu thông tin chuẩn hóa trước khi giao kết hợp đồng nhằm giúp người mua bảo hiểm nhanh chóng nhận diện các nội dung quan trọng trước khi đưa ra quyết định tham gia bảo hiểm (European Commission, 2023; IAIS, 2019).

Thứ hai, tăng cường cơ chế thực thi và giám sát nhằm bảo đảm minh bạch trong hoạt động bảo hiểm.

Song song với việc hoàn thiện các quy định về nội dung và hình thức hợp đồng, việc tăng cường cơ chế

thực thi và giám sát là điều kiện quan trọng nhằm bảo đảm hiệu quả thực thi pháp luật và nâng cao mức độ bảo vệ người tiêu dùng trên thị trường bảo hiểm (IAIS, 2019; OECD, 2022).

Trước hết, có thể nghiên cứu xây dựng cơ chế thẩm định đối với mẫu hợp đồng hoặc tài liệu thông tin của các sản phẩm bảo hiểm có mức độ phức tạp cao trước khi đưa ra thị trường, qua đó góp phần hạn chế các điều khoản thiếu minh bạch và nâng cao chất lượng sản phẩm bảo hiểm (IAIS, 2019; European Commission, 2023). Đồng thời, cần tiếp tục tăng cường năng lực của cơ quan quản lý nhà nước trong hoạt động thanh tra, kiểm tra và giám sát thị trường bảo hiểm; Hoàn thiện chế tài xử lý vi phạm theo hướng bảo đảm tính răn đe và hiệu quả trong thực thi pháp luật (Quốc hội, 2022; Chính phủ, 2023; IAIS, 2019). Bên cạnh đó, việc đẩy mạnh chuyển đổi số, xây dựng cơ sở dữ liệu và ứng dụng công nghệ trong quản lý, giám sát hoạt động kinh doanh bảo hiểm sẽ góp phần nâng cao tính minh bạch, hỗ trợ quản lý rủi ro và tạo điều kiện để người tiêu dùng tiếp cận thông tin đầy đủ, kịp thời (OECD, 2022; World Bank, 2022).

Thứ ba, hoàn thiện chế tài xử lý vi phạm nhằm bảo đảm minh bạch hợp đồng bảo hiểm du lịch

Để các quy định về minh bạch hợp đồng được thực thi hiệu quả, cần tiếp tục hoàn thiện hệ thống chế tài xử lý vi phạm theo hướng tăng cường tính răn đe và bảo đảm hiệu quả bảo vệ quyền lợi của bên mua bảo hiểm (Quốc hội, 2022; IAIS, 2019; OECD, 2022).

Trước hết, cần nghiên cứu sửa đổi các quy định về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm theo hướng tăng mức xử phạt đối với các hành vi vi phạm nghĩa vụ cung cấp thông tin và minh bạch hợp đồng, đồng thời bảo đảm chế tài tương xứng với mức độ vi phạm và hậu quả gây ra (Chính phủ, 2023; IAIS, 2019). Bên cạnh đó, cần tiếp tục hoàn thiện các chế tài dân sự nhằm bảo vệ hiệu quả hơn quyền lợi của bên mua bảo hiểm trong trường hợp doanh nghiệp bảo hiểm vi phạm nghĩa vụ cung cấp thông tin hoặc nghĩa vụ giải thích hợp đồng trước khi giao kết (Quốc hội, 2015; Quốc hội, 2022). Ngoài ra, có thể nghiên cứu cơ chế phân bổ gánh nặng chứng minh theo hướng phù hợp với đặc thù của hợp đồng bảo hiểm và yêu cầu bảo vệ người tiêu dùng, đồng thời tăng cường nghĩa vụ lưu giữ chứng cứ về quá trình tư vấn, cung cấp thông tin và giao kết hợp đồng trên môi trường điện tử (OECD, 2022; IAIS, 2019; Bộ Tài chính, 2023).

Thứ tư, tăng cường bảo vệ người tiêu dùng và giáo dục pháp luật

Để xây dựng một thị trường bảo hiểm minh bạch và bền vững, việc tăng cường bảo vệ quyền lợi của bên mua bảo hiểm và nâng cao nhận thức pháp luật của người tiêu dùng là yêu cầu quan trọng trong quá trình hoàn thiện pháp luật về kinh doanh bảo hiểm (Quốc hội, 2022; OECD, 2022; IAIS, 2019).

Trước hết, cần tiếp tục hoàn thiện và đồng bộ hóa hệ thống pháp luật theo hướng tăng cường bảo vệ bên mua bảo hiểm với tư cách là chủ thể yếu thế trong quan hệ hợp đồng, đồng thời bảo đảm việc áp dụng các nguyên tắc giải thích hợp đồng phù hợp với pháp luật dân sự và pháp luật bảo hiểm (Quốc hội, 2015; Quốc hội, 2022; Quốc hội, 2023a). Bên cạnh đó, cần khuyến khích và từng bước hoàn thiện cơ chế để doanh nghiệp bảo hiểm tăng cường hoạt động giáo dục tài chính, cung cấp thông tin đầy đủ và hướng dẫn khách hàng hiểu rõ quyền, nghĩa vụ cũng như phạm vi bảo hiểm trước và sau khi giao kết hợp đồng (OECD, 2022; IAIS, 2019; World Bank, 2022). Ngoài ra, có thể nghiên cứu xây dựng các mẫu hợp đồng hoặc tài liệu thông tin chuẩn hóa đối với một số sản phẩm bảo hiểm nhằm nâng cao tính minh bạch, tạo điều kiện để người tiêu dùng dễ dàng tiếp cận và so sánh thông tin trước khi đưa ra quyết định tham gia bảo hiểm (European Commission, 2023; IAIS, 2019).

5. Kết luận

Minh bạch hợp đồng bảo hiểm du lịch là yếu tố quan trọng trong việc bảo vệ quyền lợi bên mua bảo hiểm và hạn chế tranh chấp. Mặc dù pháp luật Việt Nam đã có nhiều bước tiến trong việc hoàn thiện khung

pháp lý, thực tiễn áp dụng vẫn còn những hạn chế về quy định, cơ chế thực thi và giám sát. Vì vậy, cần tiếp tục hoàn thiện pháp luật theo hướng tăng cường minh bạch hợp đồng, nâng cao hiệu quả thực thi, hoàn thiện chế tài xử lý vi phạm và bảo vệ tốt hơn quyền lợi người tiêu dùng, góp phần xây dựng thị trường bảo hiểm phát triển minh bạch và bền vững ■

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

Bộ Tài chính. (2023). Thông tư số 67/2023/TT-BTC ngày 02/11/2023 hướng dẫn một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm và Nghị định số 46/2023/NĐ-CP.

Bộ Tài chính. (2024). Báo cáo thị trường bảo hiểm Việt Nam năm 2023. Hà Nội.

Chính phủ. (2023). Nghị định số 46/2023/NĐ-CP ngày 1/7/2023 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm.

Quốc hội. (2015). Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13, ngày 24/11/2015

Quốc hội. (2022). Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15, ngày 16/06/2022

Quốc hội. (2023a). Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng số 19/2023/QH15, ngày 20/06/2023

Quốc hội. (2023b). Luật Giao dịch điện tử số 20/2023/QH15, ngày 22/06/2023

Clarke, M. A. (2017). The Law of Insurance Contracts (7th ed.). Informa Law from Routledge.

European Commission. (2023). Directive (EU) 2023/2673 as regards distance marketing of consumer financial services. <https://eur-lex.europa.eu/eli/dir/2023/2673/oj/eng>.

International Association of Insurance Supervisors (IAIS). (2018). Insurance Core Principles (ICP 19 - Conduct of Business). <https://www.iais.org/uploads/2022/01/171102-Revised-ICP-18-adopted.pdf>.

International Association of Insurance Supervisors. (2019). Insurance Core Principles (ICP 18 - Conduct of Business). <https://www.iais.org/uploads/2022/01/171102-Revised-ICP-19-adopted.pdf>.

Keeton, R. E., & Widiss, A. I. (1988). Insurance Law: A Guide to Fundamental Principles, Legal Doctrines, and Commercial Practices. West Publishing.

OECD. (2023). G20/OECD High-Level Principles on Financial Consumer Protection. OECD Publishing. <https://www.oecd.org/content/dam/oecd/en/topics/policy-sub-issues/financial-consumer-protection/G20-OECD-FCP-Principles.pdf>.

OECD. (2022). OECD Recommendation on Financial Consumer Protection. Paris: OECD Publishing. <https://www.oecd.org/en/topics/sub-issues/financial-consumer-protection.html>.

United Nations World Tourism Organization (UNWTO). (2019). Global Guidelines to Restart Tourism. <https://doi.org/10.18111/9789284421152>.

World Bank. (2022). Global Findex Database 2021: Financial Inclusion, Digital Payments, and Resilience in the Age of COVID-19. Washington, DC: World Bank. <https://documents1.worldbank.org/curated/en/099818107072234182/pdf/IDU06a834fe908933040670a6560f44e3f4d35b7.pdf>.